

Số: 102 /PA-HĐBT

Bỉm Sơn, ngày 10 tháng 04 năm 2019

PHƯƠNG ÁN

Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư GPMB thực hiện dự án: Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu xen cư phía Bắc khu phố 2, phường Ba Đình, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa

1. Tên, địa chỉ hộ gia đình cá nhân ảnh hưởng GPMB:

- Trường hợp ảnh hưởng GPMB: 01 hộ gia đình.

STT	Trường hợp bị ảnh hưởng	Diện tích đất thu hồi (m ²)	Địa chỉ thu hồi đất	Ghi chú
I	Trường hợp ảnh hưởng thu hồi đất:			
1	Ông: Hoàng Ngọc Diệp Bà: Nguyễn Thị Sâm	1149,2	Khu phố 2, phường Ba Đình	

2. Diện tích, loại đất, vị trí, nguồn gốc của đất bị thu hồi:

- Diện tích đất thu hồi của dự án: 1149,2m²

- Loại đất thu hồi:

+ Đất trồng rừng sản xuất (RSX): 1149,2m².

- Vị trí đất thu hồi: Thuộc thửa đất số 28; tờ bản đồ trích đo dự án hoặc thửa số 420, tờ bản đồ 224509-6 tỷ lệ 1/2000 bản đồ địa chính phường Ba Đình xác lập năm 1996 (Thuộc thửa 30, tờ BĐ ĐC số 133, bản đồ địa chính phường Ba Đình xác lập năm 2011).

- Địa chỉ thửa đất thu hồi: Khu phố 2, phường Ba Đình, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa;

- Nguồn gốc của đất bị thu hồi:

Thửa số 28, tờ bản đồ trích đo gia đình đã được cấp GCN số CB 725621 cấp ngày 08/3/2016 được UBND thị xã Bỉm Sơn cấp;

3. Các căn cứ lập Phương án bồi thường, hỗ trợ:

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định 43/2004/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu

hồi đất; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất; Thông tư 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 22/2018/QĐ-UBND ngày 10/7/2018 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành Quy định về việc thực hiện trình tự, thủ tục quyết định chủ trương đầu tư; chấp thuận địa điểm đầu tư; giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 3162/2014/QĐ-UBND ngày 26/9/2014 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn Tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định của UBND tỉnh Thanh Hóa số 4545/2014/QĐ-UBND ngày 18/12/2014 về việc quy định bảng giá đất thời kỳ 2015-2019 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; số 4437/2016/QĐ-UBND ngày 14/11/2016 về việc ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; Quyết định số 4925/2016/QĐ-UBND ngày 21/12/2016 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành bảng giá xây dựng mới nhà ở, công trình kiến trúc làm cơ sở xác định giá trị bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 02/2015/QĐ-UBND ngày 10/4/2015 của UBND thị xã Bỉm Sơn về việc phân định vị trí đất nông nghiệp thời kỳ 2015-2019 trên địa bàn thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 1853/QĐ-UBND ngày 24/5/2018 của UBND thị xã Bỉm Sơn về việc thành lập Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư GPMB thực hiện dự án: Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu xen cư phía Bắc khu phố 2, phường Ba Đình, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Quyết định số 3786/QĐ-UBND ngày 08/10/2018 của UBND thị xã Bỉm Sơn về việc kiện toàn Hội đồng bồi thường hỗ trợ và tái định cư GPMB một số dự án tại thị xã Bỉm Sơn;

Căn cứ Quyết định số 3151/QĐ-UBND ngày 21/8/2018 của UBND thị xã Bỉm Sơn về việc phê duyệt hệ số giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án: Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu xen cư phía Bắc khu phố 2, phường Ba Đình, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa;

Thực hiện Thông báo số 1284/TB-UBND ngày 02/7/2018 của UBND thị xã Bỉm Sơn về việc thông báo thu hồi đất để thực hiện đầu tư xây dựng dự án: Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu xen cư phía Bắc khu phố 2 tại phường Ba Đình, thị xã Bỉm Sơn.

Biên bản họp thông qua phương án bồi thường hỗ trợ và tái định cư đối với hộ gia đình ông Hoàng Ngọc Diệp, bà Nguyễn Thị Sâm ngày 22/11/2018 (ông Hoàng Ngọc Diệp, bà Nguyễn Thị Sâm có mặt tham gia họp).

4. Phương án bồi thường, hỗ trợ:

4.1. Bồi thường, hỗ trợ đất đai:

- Cơ sở xác định loại đất tính bồi thường hỗ trợ: Theo kết quả xác định nguồn gốc sử dụng đất của hộ gia đình: Thửa đất số 28 đã có GCN. Riêng thửa đất phía Đông giáp hộ Hoan Hà là đất đường giao thông, Hội nghị không công nhận nguồn gốc sử dụng đất của UBND phường Ba Đình đối với hộ gia đình để lập phương án bồi thường, hỗ trợ theo quy định.

- Bồi thường, hỗ trợ về đất:

+ Bảng giá đất thời kỳ 2015-2019 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa được ban hành kèm theo Quyết định số 4545/2014/QĐ-UBND ngày 18/12/2014 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc quy định Bảng giá đất thời kỳ 2015-2019 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

+ Quyết định số 02/2015/QĐ-UBND ngày 10/4/2015 của UBND thị xã Bim Sơn về việc phân định vị trí đất nông nghiệp thời kỳ 2015-2019 trên địa bàn thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa;

+ Quyết định số 3151/QĐ-UBND ngày 21/8/2018 của UBND thị xã Bim Sơn về việc phê duyệt hệ số giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án: Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu xen cư phía Bắc khu phố 2, phường Ba Đình, thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

4.2. Bồi thường, hỗ trợ về cây cối hoa màu trên đất:

- Đơn giá tính bồi thường, hỗ trợ cây hoa màu thực hiện theo Quyết định số 4437/2016/QĐ-UBND ngày 14/11/2016 của UBND tỉnh Thanh Hoá về việc ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại cây trồng, vật nuôi khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá;

- Về khối lượng cây hoa màu: Áp giá theo biên bản kiểm kê ngày 11/7/2018; ngày 06/7/2018 và biên bản làm việc ngày 15/8/2018; ngày 07/12/2018.

4.3. Bồi thường, hỗ trợ về vật kiến trúc trên đất:

- Đơn giá bồi thường vật kiến trúc thực hiện theo Quyết định số 4925/2016/QĐ-UBND ngày 21/12/2016 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành bảng giá xây dựng mới nhà ở, công trình kiến trúc làm cơ sở xác định giá trị bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

- Về khối lượng cây hoa màu: Áp giá theo biên bản kiểm kê ngày 11/7/2018; ngày 06/7/2018 và biên bản làm việc ngày 15/8/2018; ngày 07/12/2018.

4.4. Chính sách hỗ trợ:

Theo Quyết định số 3162/2014/QĐ-UBND ngày 26/9/2014 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

5. Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ (làm tròn số): 83.695.000đồng
(Bằng chữ: Tám ba triệu, sáu trăm chín lăm nghìn đồng chẵn).

Trong đó:

5.1 Kinh phí chi trả trực tiếp: 82.054.613đồng.

- Bồi thường, hỗ trợ Đất đai: 28.730.000đồng
- Bồi thường, hỗ trợ vật kiến trúc: 12.522.597đồng
- Bồi thường, hỗ trợ cây cối hoa màu: 40.802.016đồng

5.2 Chi phí tổ chức thực hiện công tác BTHT&TĐC 2%: 1.641.092 đồng.

(Có Bảng tổng hợp kèm theo)

6. Nguồn kinh phí bồi thường GPMB: Từ nguồn ngân sách Thị xã và các huy động hợp pháp khác.

7. Việc bố trí tái định cư: Không.

8. Việc di dời các công trình của Nhà nước, của tổ chức, của cơ sở tôn giáo, của cộng đồng dân cư: Không.

9. Việc di dời mồ mả: Không./

Nơi nhận:

- UBND thị xã Bim Sơn (b/c);
- CT. HĐBTHT&TĐC (b/c);
- UBND phường Ba Đình (t/h);
- Lưu: VT, HĐBT.

**KT. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**



Tông Văn Thọ

BẢNG TỔNG HỢP PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ

Dự án: Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu xen cư phía Bắc khu phố 2, phường Ba Đình, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa
(Kèm theo Phương án số: 102 /PA-HĐBT ngày 10 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng BHTT&TĐC của Dự án)

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên hộ gia đình ảnh hưởng	Địa chỉ thửa đất thu hồi	Toạ độ thửa đất ảnh hưởng	Diện tích đất thu hồi (m ²)	Số tiền			Cộng tiền
					Bồi thường, hỗ trợ về đất	Bồi thường, hỗ trợ về vật kiến trúc	Bồi thường, hỗ trợ về cây hoa màu	
1	Ông: Hoàng Ngọc Diệp Bà: Nguyễn Thị Sâm	Khu phố 2, phường Ba Đình	1	1149.2	0	12,522,597	16,721,000	(4=1+2+3) 29,243,597
A	Tổng:			1149.2	28,730,000	12,522,597	40,802,016	82,054,613
B	Chi phí tổ chức thực hiện công tác BHTT&TĐC: 2%							1,641,092
	(Cộng: A+B)							83,695,705
	Số tiền làm tròn							83,695,000

I. Tổng diện tích đất thu hồi:

II. Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ (làm tròn số):

1149.2 m² Đất trồng rừng sản xuất (RSX).

83,695,000 đồng.

(Bảng chữ: Tám ba triệu, sáu trăm chín lăm nghìn đồng chẵn).

Trong đó:

1. Bồi thường, hỗ trợ trực tiếp cho các hộ gia đình, cá nhân:

- Bồi thường, hỗ trợ về đất là:
- Bồi thường, hỗ trợ về vật kiến trúc là:
- Bồi thường, hỗ trợ về cây hoa màu là:

82,054,613 đồng.

28,730,000 đồng;

12,522,597 đồng;

40,802,016 đồng;

1,641,092 đồng.

2. Chi phí tổ chức thực hiện công tác BHTT&TĐC 2%:

III. Việc bố trí tái định cư: Không.

IV. Việc di dời các công trình của Nhà nước, của tổ chức, của cơ sở tôn giáo, của cộng đồng dân cư: Không.

V. Việc di dời mồ mã: Không./.

Như